

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3506/QĐ-BVHTTDL, ngày 29/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 08/TTr-SVHTTDL, ngày 07/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

- Danh mục 124 (một trăm hai mươi bốn) TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Danh mục 20 (hai mươi) TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

- Danh mục 07 (bảy) TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

(Có Phụ lục chi tiết danh mục TTHC chuẩn hóa kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

- Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 14/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

- Quyết định số 378/QĐ-UBND, ngày 18/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

- Quyết định số 596/QĐ-UBND, ngày 16/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

- Quyết định số 2130/QĐ-UBND, ngày 11/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

- Niêm yết công khai thủ tục hành chính tại cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (Cổng Dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.gov.vn/>) và Cổng dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn>.

- Căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (nếu có).

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy trình nội bộ đối với tất cả các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này trong thời hạn chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

- Niêm yết, công khai đầy đủ danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (nếu có).

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong xây dựng quy trình

nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố kèm theo Quyết định này.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

3. Giao Chủ tịch UBND cấp huyện triển khai nội dung Quyết định này đến UBND cấp xã trên địa bàn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC, Phòng VHXH;
- Lưu: VT, 1.12.31.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH VĨNH LONG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND,
ngày /01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
A.	VĂN HÓA						
A1.	Di sản văn hóa						
1	2.001631.000.00.00.H61	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét và trả lời về thời hạn tổ chức đăng ký trong thời hạn 15 ngày làm việc. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			vật, bảo vật quốc gia.			<p>định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2004.</p> <p>- Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2011.	
2	1.003838.000.00.00.H61	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn (<i>rút ngắn 05 ngày so với quy định</i>).	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27 tháng 02 năm 2012.	
3	2.001613.000.00.00.H61	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27 tháng 02 năm 2012.	
4	1.003793.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Không.	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		công lập		hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>tháng 01 năm 2002;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục 	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27 tháng 02 năm 2012.	
5	2.001591.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>từ ngày 06 tháng 11 năm 2010;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27 tháng 02 năm 2012. - Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 01 năm 2009. 	
6	1.003738.000.00.00.H61	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề	Trong thời gian 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến	Không.	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xét cấp chứng chỉ. Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản (<i>rút ngắn 10 ngày so với quy định</i>).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định	và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27 tháng 02 năm 2012.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19 tháng 02 tháng 2004 của Bộ VHTT hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2004; - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 09 tháng 10 năm 2018. 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
7	1.003646.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	<p>- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010;</p> <p>- Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chính phủ.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10</p>			<p>2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2011.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo</p>				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			vật quốc gia.				
8	1.003835.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tình Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tình Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	<p>- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010;</p> <p>- Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chính phủ.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện</p>			<p>ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2011.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính</p>				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia.				
9	1.001106.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định).</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						2016. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.	
10	1.001123.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ:	Không.	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.	
11	1.001822.000.00.00.H61	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định 	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.	
12	1.002003.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.			hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.	
13	1.003901.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không hợp lệ. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010. - Nghị định số	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.	
14	2.001641.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành	- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nghề tu bổ di tích	<p>dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp</p>	<p>hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>		<p>tháng 01 năm 2002.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.</p> <p>- Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.</p> <p>- Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			cấp mới.			thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.	
A2.	Điện ảnh						
15	1.003035.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phim trình duyệt.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 289/2016/T T-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.	- Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2009. - Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>phương đáp ứng các điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến) 				<p>một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 07 tháng 7 năm 2010.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 11/2011/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn thực hiện một số quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện ảnh. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2011. - Quyết định số 49/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 09 tháng 7 năm 2008 về ban hành Quy chế thẩm định và cấp giấy phép phổ biến phim. - Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.	
16	1.003017.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phim trình duyệt.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 289/2016/T T-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh	- Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2009. - Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 07 tháng 7 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 20/2013/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định một số nội dung quản lý đối với hoạt động phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2014.</p> <p>- Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A3. Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm							
17	1.001833.000.00.00.H61	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ <i>(rút ngắn thời gian thực hiện 02 ngày làm việc so với quy định)</i> .	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013. - Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long
18	1.001809.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không.	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhân dân cấp tỉnh)		Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
19	1.001778.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn)	Không.	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).		bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.	
20	1.001755.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	<p>- Thời hạn cấp giấy phép không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;</p> <p>- Đối với các công trình tượng đài, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch, thời hạn cấp giấy phép không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	<p>- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013.</p> <p>- Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long</p>

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tháng 3 năm 2018.	
21	1.001738.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
22	1.001704.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long,	Không	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).			
23	1.001671.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động Nhiếp ảnh. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
24	1.001229.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến	Không quy định.	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long có văn bản</p>				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			trả lời.				
25	1.001211.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long gửi văn bản yêu cầu cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>điều chỉnh nội dung triển lãm;</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong</p>				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long có văn bản trả lời.				
26	1.001191.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>Du lịch tỉnh Vĩnh Long trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm;</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn</p>				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long có văn bản trả lời.				
27	1.001182.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long gửi văn bản yêu cầu cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Cá	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ	Không quy định.	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm;</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời,</p>	<p>công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>			

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>nêu rõ lý do;</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long có văn bản trả lời.</p>				
28	1.001147.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu Sở Văn hóa, Thể thao	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định.	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại</p>	<p>và Du lịch tỉnh Vĩnh Long không có văn bản trả lời thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo;</p> <p>Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông báo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long không có ý kiến trả lời bằng</p>	<p>Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>		<p>hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú															
			văn bản thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo.																			
A4. Nghệ thuật biểu diễn																						
29	1.009397.000.00.00.H61	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>Mức thu phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Số TT</th> <th>Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật</th> <th>Mức thu phí (đồng/ chương trình, vở diễn)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Đến 50 phút</td> <td>1.500.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Từ 51 đến 100 phút</td> <td>2.000.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Từ 101 đến 150 phút</td> <td>3.000.000</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Từ 151 đến 200</td> <td>3.500.000</td> </tr> </tbody> </table>	Số TT	Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật	Mức thu phí (đồng/ chương trình, vở diễn)	1	Đến 50 phút	1.500.000	2	Từ 51 đến 100 phút	2.000.000	3	Từ 101 đến 150 phút	3.000.000	4	Từ 151 đến 200	3.500.000	<p>- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.</p> <p>- Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.</p>
Số TT	Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật	Mức thu phí (đồng/ chương trình, vở diễn)																				
1	Đến 50 phút	1.500.000																				
2	Từ 51 đến 100 phút	2.000.000																				
3	Từ 101 đến 150 phút	3.000.000																				
4	Từ 151 đến 200	3.500.000																				

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thuộc Trung ương)			<p>phút</p> <p>5 Từ 201 phút trở lên</p> <p>5.000.000</p> <p>Trường hợp miễn phí Miễn phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia. Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí</p>	<p>và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác bao gồm: các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ niệm ngày quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam. - Lệ phí: Không.		
30	1.009398.000.00.00.H61	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Không	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)		hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.	tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
31	1.009399.000.00.00.H61	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long,	Không	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Có hiệu lực từ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		ngày 01 tháng 02 năm 2021.	tỉnh Vĩnh Long.
32	1.009403.000.00.00.H61	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
A5.	Văn hóa cơ sở						

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
33	1.003676.000.00.00.H61	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định).</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
34	1.003654.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Trong thời hạn 12 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc	Không quy định	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thông báo. (rút ngắn 03 ngày so với quy định).	nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).			
35	1.001008.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000 đồng/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. Có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					10.000.000 đồng/giấy.	02 năm 2021.	
36	1.000922.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Có hi ệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. Có hi ệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 02 năm 2021. 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
37	1.004659.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Liên đoàn Lao động cấp huyện (Liên đoàn Lao động cấp huyện tổng hợp gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long). hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không có quy định.	Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2014.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh.
38	1.004650.000.00.00.H61	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng-rôn	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc	Không.	- Điều 29, Điều 30 của Luật quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. - Khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.	
39	1.004645.000.00.00.H61	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện	05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo (Rút ngắn 10 ngày so	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không.	Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực từ ngày 01	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		quảng cáo	<i>với quy định).</i>	Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		tháng 01 năm 2013.	
40	1.004639.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	08 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 02 ngày so với quy định).</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Lệ phí: 3.000.000 đồng/Giấy phép.	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. - Thông tư số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).		<p>10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.</p> <p>- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						ngày 01 tháng 01 năm 2017.	
41	1.004666.000.00.00.H61	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(Rút ngắn 03 ngày so với quy định)</i> .	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Lệ phí: 1.500.000 đồng/Giấy phép.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.</p> <p>- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Thông tư số 35/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						BVHTTDL, Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL, Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL, và Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2019.	
42	1.004662.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>rút ngắn 03 ngày so với quy định</i>).	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin)	Lệ phí: 1.500.000 đồng/Giấy phép.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. - Thông tư số 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).		<p>10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.</p> <p>- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						2017.	
A6.	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa						
43	1.003784.000.00.00.H61	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp phải xin ý kiến các Bộ, ngành khác thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc. - Trường hợp phải giám định văn hóa phẩm nhập khẩu tối đa không quá 12 (mười hai) ngày làm việc. 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2012. - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực 	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>từ ngày 01 tháng 9 năm 2012.</p> <p>- Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2018.</p>	
44	1.003743.000.00.00	Thủ tục giám định văn hóa	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua	Không.	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa,

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	.H61	phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 15 ngày làm việc.	đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2012.</p> <p>- Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2012.</p> <p>- Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm</p>	Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.</p> <p>- Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2018.	
45	2.001496.000.00.00.H61	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản trả lời kết quả</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>Phí:</p> <p>1. Đối với tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tranh:</p> <p>- Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>- Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm</p>	<p>- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.</p> <p>- Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016</p>	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>phê duyệt nội dung tác phẩm nhập khẩu. Trường hợp không phê duyệt nội dung tác phẩm, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>		<p>thứ 49: 270.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>- Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đồng</p> <p>2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh:</p> <p>- Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/tác phẩm/lần</p>	<p>của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thẩm định; - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 90.000 đồng/tác phẩm/ lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/ lần thẩm định.	lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2018.	
46	1.003608.000.00.00.H61	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc	Mức thu phí theo Thông tư số 289/2016/T T-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản trả lời kết quả phê duyệt nội dung tác phẩm. Trường hợp không phê duyệt nội dung tác phẩm, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>	<p>nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>	<p>quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực Điện ảnh.</p>	<p>văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.</p> <p>- Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực Điện ảnh. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2018.	
47	1.003560.000.00.00.H61	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền sẽ có văn bản trả lời kết quả</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>Đối với các sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu dưới đây thì mức thu như sau:</p> <p>1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên</p>	<p>- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.</p> <p>- Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài</p>	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>chấp thuận hoặc từ chối đề nghị nhập khẩu của Thương nhân và nêu rõ lý do <i>(rút ngắn 03 ngày so với quy định)</i>.</p>		<p>vật liệu khác như sau:</p> <p>a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa:</p> <p>- Đối với bản ghi âm: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).</p> <p>- Đối với bản ghi</p>	<p>chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hình: 300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).</p> <p>b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác:</p> <p>- Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng</p>	<p>lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2018.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/ chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/ chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/ chương trình.		

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Đối với bản ghi hình:</p> <p>+ Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/ chương trình;</p> <p>+ Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/ chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 75.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí</p>		

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					không quá 9.000.000 đồng/ chương trình. 2. Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; chương trình nghệ thuật biểu diễn sau khi thẩm định không đủ điều kiện cấp giấy phép thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp.		
A7.	Thư viện						
48	1.008895.	Thủ tục thông	15 ngày, kể từ	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không quy	- Luật Thư viện số	- Cơ quan có thẩm

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00.H61	báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	định.	46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
49	1.008896.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long,	Không quy định.	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam		tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
50	1.008897.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						dứt hoạt động thư viện.	
A8.	Gia đình						
51	1.005441.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
52	1.001420.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ:	Không quy định	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				https://dichvucong.vinhlong.gov.vn		nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
53	1.001407.000.00.00.H61	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
54	2.001414.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.</p>	
55	1.000919.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc	Không quy định	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		cấp tỉnh)		nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình;</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
56	1.000817.000.00.00.H61	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hồ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình;</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.</p>	
57	1.000454.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về 	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p>	
58	1.000433.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Không quy định	<p>- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm</p>	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.	
59	1.000379.000.00.00.H61	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hữu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>		<p>tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tháng 02 năm 2015.	
60	1.000104.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
61	2.000022.000.00.00.H61	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.</p>	
62	1.003310.000.00.00	Thủ tục cấp lại thẻ nhân	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa,

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	.H61	viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	hồ sơ hợp lệ	đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về	Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình;</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
A9. Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ							
63	1.004723.000.00.00.H61	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không.	- Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Công an quy định quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm đạo cụ hoặc đề trưng bày, triển lãm trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>- Thông tư số 30/2012/TT-BCA ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2012.</p> <p>- Thông tư số 06/2015/TT-BVHTTDL ngày 08/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép mang</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						vũ khí, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam để trưng bày, triển lãm trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; trình tự, thủ tục cho phép triển khai sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm đạo cụ. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2015.	
B. THẺ DỤC THỂ THAO							
64	1.002445.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(rút ngắn 02 ngày so với quy định).</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>+ 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.	
65	1.002396.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(rút ngắn 02 ngày)</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		doanh hoạt động thể thao	<i>so với quy định).</i>	hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng	của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá</p>	<p>05/2007/TT-UBTDTT; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	luyện thể thao.	
66	1.003441.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lại: + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.	
67	1.000983.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ:	Phí: Cấp lại do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.	
68	1.002022.000.00.00.H61	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ:	Không quy định	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội	- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).			
69	1.002013.000.00.00.H61	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
70	1.001782.000.00.00.H61	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1,	Không quy định	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội. - Thông tư số	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trung ương		thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Có hiệu lực ngày 01 tháng 02 năm 2015.	
71	1.000953.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám mục hoạt động thể thao kinh doanh:</p>	<p>05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	phù quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
72	1.000936.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến	Phí: - Cấp lần đầu:	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<ul style="list-style-type: none"> + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: <ul style="list-style-type: none"> + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng 	<ul style="list-style-type: none"> đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định 	tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá</p>	<p>của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Golf. Có hiệu lực từ ngày 01/02/2017;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
73	1.000920.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).	<p>môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm</p>	<p>dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL, ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Cầu lông;</p> <p>- Nghị định số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.</p>	
74	1.001195.	Thủ tục cấp	07 ngày làm việc,	Nộp hồ sơ trực tiếp	Phí:	- Luật Thể dục, Thể thao	Cơ quan thực hiện

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00 .H61	giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp lần đầu: <ul style="list-style-type: none"> + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: <ul style="list-style-type: none"> + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. 	<ul style="list-style-type: none"> số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du 	TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung</p>	<p>lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL, ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu,</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
75	1.000904.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>+ 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL, ngày 19/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>Karate;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						luyện thể thao.	
76	1.000883.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL,	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh</p>	<p>ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL, ngày 19/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
77	1.000863.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên:	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>	<p>1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cập lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt</p>	<p>26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL, ngày 22/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
78	1.000847.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt</p>	<p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL, ngày 22/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
79	1.000830.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long,	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>	<p>doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa</p>	<p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL, ngày 30/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
80	1.000814.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bỏ</p>	<p>thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL, ngày 30/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ Thể thao;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.</p>	
81	1.000644.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ:	<p>Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể</p>	<p>- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14,</p>	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đối với môn Thể dục thẩm mỹ		Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ	ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/</p>	<p>08/2018/TT-BVHTTDL, ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục Thẩm mỹ;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					01 giấy chứng nhận.	BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
82	1.000842.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT,	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh:</p>	<p>ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL, ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
83	1.005163.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness		hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng	của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá</p>	<p>05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL, ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục Thể hình và Fitness; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
84	2.002188.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin)	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).	<p>môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm</p>	<p>dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL, ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lân Sư Rồng;</p> <p>- Nghị định số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.</p>	
85	1.000594.	Thủ tục cấp	07 ngày làm việc,	Nộp hồ sơ trực tiếp	Phí:	- Luật Thể dục, Thể thao	Cơ quan thực hiện

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00 .H61	giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp lần đầu: <ul style="list-style-type: none"> + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: <ul style="list-style-type: none"> + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. 	<ul style="list-style-type: none"> số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du 	TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung</p>	<p>lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL, ngày 07/02/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Vũ đạo Thể thao giải trí;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu,</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
86	1.000560.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>+ 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL, ngày 08/02/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>Quyền anh;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						luyện thể thao.	
87	1.000544.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL,	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh</p>	<p>ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL, ngày 09/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
88	1.001213.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên:	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt	26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL, ngày 16/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
89	1.000518.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt</p>	<p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL, ngày 20/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
90	1.000501.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long,	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>	<p>doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa</p>	<p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL, ngày 20/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quần vợt;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
91	1.000485.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh</p>	<p>định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL, ngày 03/4/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
92	1.005357.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 01	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Lặn biển thể thao giải trí		Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của	lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL,	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy</p>	<p>ngày 05/4/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lặn biển Thể thao giải trí;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					chứng nhận.	BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
93	1.001801.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT,	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh:</p>	<p>ngày 20/7/2007 của Ủy ban TĐTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTĐTT;</p> <p>- Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL, ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bắn súng thể thao;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					500.000đ. + Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/giấy chứng nhận.	một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
94	1.001500.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném		hành chính công tình Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tình Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay đổi nội dung giấy chứng	của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá</p>	<p>05/2007/TT-UBTDTT; - Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL, ngày 19/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng ném; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
95	1.001500.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bỏ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục</p>	<p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL, ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.</p>	
96	1.001517.000.00.00	Thủ tục cấp giấy chứng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua	Phí: - Cấp lần	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa,

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	.H61	nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	hồ sơ hợp lệ	đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ. + Do thay	29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ	Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức</p>	<p>sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL, ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Leo núi thể thao;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu,</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
97	1.001527.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				(địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<p>+ 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p> <p>- Cấp lại:</p> <p>+ Do mất hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao;</p> <p>- Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL, ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL, ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thao; điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.</p>	<p>đối với môn Bóng rổ;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						luyện thể thao.	
98	1.001056.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Cấp lần đầu: + Kinh doanh môn thể thao: 1.000.000đ. + Kinh doanh từ 02 môn trở lên: 1.000.000đ + 500.000đ/01 môn bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 3.000.000đ/01 giấy chứng nhận. - Cấp lại: + Do mất	- Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH 14, ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 của Quốc hội; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, Thể thao; - Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT, ngày 20/7/2007 của Ủy ban TDTT, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2011/TT-BVHTTDL,	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hoặc hư hỏng: 200.000đ.</p> <p>+ Do thay đổi nội dung giấy chứng nhận: tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao; điều chỉnh giám danh mục hoạt động thể thao kinh doanh: 500.000đ.</p> <p>+ Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh</p>	<p>ngày 29/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT;</p> <p>- Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL, ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao;</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND,</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh: 500.000đ/01 môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000đ/01 giấy chứng nhận.	ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; - Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.	
C.	DU LỊCH						
Cl.	Lữ hành						
99	1.004528.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận điểm du lịch cấp tỉnh	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định	Cơ quan thực hiện TTHC: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long - Cơ quan trực tiếp

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			dân cấp tỉnh (<i>rút ngắn 05 ngày so với quy định</i>); - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch.	Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long
100	2.001628.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - 1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 3.000.000 đồng/giấy	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>phép (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)</p>	<p>phù quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						đến hết ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
101	2.001616.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - 750.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 1.500.000 đồng/giấy	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>phép (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)</p>	<p>một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						30/6/2022).Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
102	2.001622.000.00.00.H61	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - 1.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022) - 2.000.000 đồng/giấy phép(kể từ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)</p>	<p>lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022).Hết thời gian</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
103	2.001611.000.00.00.H61	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.</p> <p>- Sau 30 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày</p>	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ.			15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
104	2.001589.000.00.00.H61	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.</p> <p>- Sau 30 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-</p>	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ.			BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
105	1.003742.000.00.00.H61	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tur số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
106	1.001837.000.00.00.H61	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	
107	1.001440.000.00.00.H61	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	10 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<i>Phí:</i> - 100.000 đồng/thẻ (Thông tư số 120/2021/T-T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022) - 200.000 đồng/thẻ (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)	<p>Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
108	1.004605.000.00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch	10 ngày, kể từ ngày kết thúc khóa cập nhật kiến thức.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế		Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
109	1.003717.000.00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	<p>- 07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p> <p>- 13 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Lệ phí: 3.000.000 đồng/giấy phép	<p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu</p>	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.			<p>mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Việt Nam.	
110	1.003240.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	
111	1.003275.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng	Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		kinh doanh dịch vụ lễ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy		Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/ND-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	
112	1.005161.000.00.00.H61	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin)	Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p> <p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là</p>	hlong.gov.vn).		<p>của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thành viên.			du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	
113	1.003002.000.00.00.H61	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	
114	1.004628.000.00.00.H61	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ:	Phí: - 325.000 đồng/thẻ (Thông tư số 120/2021/T-T-BTC ngày	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 650.000 đồng/thẻ (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)	2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
115	1.004623.000.00.00.H61	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - 325.000 đồng/thẻ (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 650.000 đồng/thẻ (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch;	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Covid-19. (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
116	1.001432.000.00.00.H61	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin	Phí: - 325.000 đồng/thẻ (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 650.000 đồng/thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).	(kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)	<p>chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
117	1.004614.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ:	Phí: * Đối với hướng dẫn viên du lịch quốc tế và nội địa:	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<ul style="list-style-type: none"> - 325.000 đồng/thẻ (Thông tư số 120/2021/T T-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022); - 650.000 đồng/thẻ (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018) * Đối với hướng dẫn viên du lịch tại điểm: - 100.000 đồng/thẻ 	<p>2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>(Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022);</p> <p>- 200.000 đồng/thẻ (kể từ ngày 01/7/2022, Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)</p>	<p>2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022). Hết thời gian trên, mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục này sẽ áp dụng theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
118	1.003490.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	- Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (<i>rút ngắn 05 ngày so với quy định</i>) - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	Cơ quan thực hiện TTHC: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long
C2.	Dịch vụ du lịch khác						
119	1.004551.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (<i>rút ngắn 05 ngày</i>)	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	<i>so với quy định)</i>	hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		<p>06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
120	1.004503.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định)</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú 	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p>	
121	1.001455.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định)</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1,	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	<p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du</p>	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>		<p>lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
122	1.004580.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định)</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
123	1.004572.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định)</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số	Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>		<p>34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p>	
124	1.004594.	Thủ tục công	25 ngày kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tiếp	Phí:	- Luật Du lịch số	Cơ quan thực hiện

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00.H61	nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>(rút ngắn 05 ngày so với quy định)</i>	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	- 1.500.000 đồng/hồ sơ đề nghị công nhận hạng 1 sao, 2 sao; - 2.000.000 đồng/hồ sơ đề nghị công nhận hạng 3 sao	09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN							
A1	Văn hóa cơ sở						
1	1.000903.	Thủ tục cấp	05 ngày làm việc kể	Nộp hồ sơ trực tiếp	Phí:	- Nghị định số	Cơ quan thực hiện

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00 .H61	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 	<p>54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.</p> <p>- Quyết định số 52/QĐ-SVHTTDL, ngày 17/02/2020 của Sở VHTT&DL tỉnh Vĩnh Long về việc phân cấp cho Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>	TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy.	thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. Có hi ệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.	
2	1.000831.000.00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Phí: - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Có hi ệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. - Quyết định số 52/QĐ-SVHTTDL, ngày 17/02/2020 của Sở VH TT & DL tỉnh Vĩnh Long về việc phân cấp cho Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện	Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định.</p> <p>- Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000</p>	<p>cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. Có hi ệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>đồng/giấy phép/lần thẩm định.</p> <p>- Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.</p>		
3	1.004648.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Liên đoàn Lao động cấp huyện theo dõi, tổng hợp; Liên đoàn Lao động cấp huyện gửi Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn	Không quy định.	Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh	<p>+ Cơ quan/ Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Liên đoàn Lao động cấp huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.</p>

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hóa”		kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện (Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện - Thường trực phòng trào TĐĐKXDĐSVH cấp huyện) xét duyệt qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện bằng hình thức trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2014.	+ Cơ quan phối hợp: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.
				Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Liên đoàn Lao động cấp huyện theo dõi, tổng			

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>hợp; Liên đoàn Lao động cấp huyện gửi Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện (Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện- Thường trực phong trào TĐĐKXDĐSVH cấp huyện) xét duyệt qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện bằng hình thức trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).</p>			
4	1.004646.	Thủ tục công	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không quy	Thông tư số	- Cơ quan có thẩm

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	000.00.00.H61	nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	định.	17/2011/TTBVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”. Có hiệu lực từ ngày 16/01/2012.	quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.
5	1.004644.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	Thông tư số 17/2011/TTBVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”. Có hiệu lực từ ngày 16/01/2012.	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. + Cơ quan phối hợp: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hlong.gov.vn).			
6	1.004634.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	Năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vin hlong.gov.vn).	Không quy định	Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. Có hiệu lực từ ngày 10 tháng 3 năm 2013.	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. + Cơ quan phối hợp: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.
7	1.004622.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận lại “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	Năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ	Không quy định	Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. Có hiệu lực từ ngày	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. + Cơ quan phối hợp:

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		10 tháng 3 năm 2013.	Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.
8	2.000440.000.00.00.H61	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu và Giấy công nhận Khu dân cư văn hóa.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018.	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.
9	1.000933.000.00.00.H61	Thủ tục xét tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc	Không quy định	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”,	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thường theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả Hội đồng thi đua - khen thưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa.	nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		“Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018.	
10	1.003645.000.00.00.H61	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thẩm định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ:	Không quy định.	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).			
11	1.003635.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn)	Không quy định.	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.
A2.	Thư viện						
12	1.008898.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Không quy định.	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng		tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		- Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	.
13	1.008899.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất,	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		viện tư nhân có phục vụ cộng đồng				chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
14	1.008900.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.
A3.	Gia đình						
15	1.003243.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia	huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
16	1.003226.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17	1.003185.000.00.00.H61	Thủ tục đòi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình.</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
18	1.003140.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
19	1.003103.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thẻ cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>ng nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
20	1.001874.000.00.00.H61	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 21 tháng 3 năm 2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2010.</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên</p>	

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tư vấn; chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2015.	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
A	VĂN HÓA						
A1.	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở						
1	1.000954.000.00.00.H61	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018.	Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.
2	1.001120.000.00.00.H61	Thủ tục xét tặng giấy khen Gia đình	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị tặng	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không quy định.	Nghị định số 122/2018/NĐCP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định	Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		văn hóa	Giấy khen, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định tặng Giấy khen Gia đình văn hóa.	của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018.	
3	1.003622.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung thông báo.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.
A2. Lĩnh vực Thư viện							
4	1.008901.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không quy định.	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		cộng đồng		của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).		93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
5	1.008902.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Công Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
6	1.008903.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện. 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.
B	THẺ DỤC THỂ THAO						

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
7	2.000794.000.00.00.H61	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực thi hành từ ngày 03/8/2007. - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể thao cơ sở. Có hiệu lực thi hành từ ngày 25/01/2012. 	Ủy ban nhân dân cấp xã